TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20 /2018/QĐST-HNGĐ	*Bá Thước, ngày 21 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2018/TLST/ HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2018 giữa :

Nguyên đơn: Chị Trương Thị H Sinh năm: 1982

Nơi cư trú: Thôn M, xã ĐQ, huyện BT,

tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hà Ngọc Th; Sinh năm: 1979

Nơi cư trú: Thôn M, xã Đ Q, huyện BT,

tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81,82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trương Thị H và anh Hà Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Hà Ngọc T đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị H và anh Hà Ngọc T có 02 con chung là cháu Hà Thị Yến N, sinh ngày 19/01/2006 và cháu Hà Anh D, sinh ngày

24/9/2011. Chị H và anh T thống nhất thỏa thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Hà Thị Yến N và cháu Hà Anh D cho đến khi thành niên. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Hà Ngọc T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Trương Thị H và anh Hà Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Trương Thị H và anh Hà Ngọc T tự nguyện thỏa thuận: Chị Trương Thị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp 300.000đ. Trả lại cho chị H 150.000đ tại biên lai thu số: AA/2015/0004874 ngày 09/3 /2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND;
- .....;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Trương Văn Sửng